| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUỶ NGUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 616/2017/QĐST-DS | *Thuỷ Nguyên, ngày 19 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 560/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn K, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Ánh N, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Văn K trực tiếp nuôi con Trần Đỗ Tường V, sinh năm 2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn K và chị Đỗ Thị Ánh N tự giao nhận cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Trần Văn K nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005708 ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên,

thành phố Hải Phòng. Anh Trần Văn K được trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai số 0005708 ngày 16 tháng 8 năm 2017.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Văn Dũng**